

Bản án số: 93/2021/DS – ST
Ngày: 08/6/2021
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Hữu Đức
2. Ông Trần Hùng Bích

- Thư ký phiên tòa: Bùi Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh – Kiểm sát Viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 87/2021/TLST-DS, ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2020/QĐXXST – DS ngày 28 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 216/2021/QĐST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng B

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà HM town 412 Nguyễn Thị M, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T – Chủ tịch: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo giấy ủy quyền: Ông Phan Thanh H – Phó Giám đốc Trung tâm quản lý và thu hồi nợ.

Ông Phan Thanh H ủy quyền lại cho:

+ Ông Trần Bình H. Địa chỉ: Số 1219 T, phường B, thành phố X, tỉnh An Giang.

+ Bà Trần Thị Mỹ L. Địa chỉ: 135H – 135Y T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông Đinh Ngọc R, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 14/9A, khóm T, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang.

(Ông H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông R vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2021, biên bản công khai chứng và biên bản không tiến hành hòa giải được nguyên đơn là Ngân hàng B do ông Trần Bình H đại diện trình bày:***

Ngày 14/6/2019 Ngân hàng B và ông Đinh Ngọc R ký hợp đồng tín dụng số 0061900070700 cho vay với số tiền cho vay là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng); phương thức vay: từng lần; mục đích vay: vay tiêu dùng phục vụ nhu cầu đời sống; thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày bên được cấp tín dụng nhận nợ vay; lãi suất vay: theo quy định tại giấy nhận nợ; ngày đáo hạn: 27/01/2023; phương thức trả nợ: trả lãi vào ngày 06 định kỳ 01 tháng/lần, trả nợ gốc vào ngày 06 định kỳ 01 tháng/lần với số tiền 667.000 đồng/tháng. Kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 06/7/2019, kỳ trả nợ gốc cuối cùng vào ngày đến hạn với số tiền 647.000 đồng.

Số tiền Ngân hàng B đã giải ngân cho ông Đinh Ngọc R vay tổng cộng là 40.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 0061900070700 ngày 14/6/2019. Biện pháp bảo đảm: cấp tín dụng không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình vay vốn ông Đinh Ngọc R đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo các nội dung cam kết thỏa thuận mà hai bên đã ký. Ngân hàng BVB đã nhiều lần làm việc, đôn đốc, yêu cầu ông Đinh Ngọc R thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ, nhưng ông R vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Ngày 30/10/2020 Ngân hàng BVB đã có thông báo về việc thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản nợ đã vay.

Tạm tính đến ngày 26/4/2021 ông Đinh Ngọc R còn nợ ngân hàng BVB tổng số tiền là 36.251.433đ (ba mươi sáu triệu hai trăm năm mươi một nghìn bốn trăm ba mươi ba đồng), trong đó:

- + Nợ gốc: 31.328.999 đồng
- + Lãi trong hạn: 4.139.325 đồng
- + Lãi phạt chậm lãi: 155.508 đồng
- + Lãi quá hạn: 627.601 đồng

Nay Ngân hàng TMCP Bản Việt yêu cầu ông Đinh Ngọc R phải trả cho ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 26/4/2021 tổng số tiền là 36.251.433đ (ba mươi sáu triệu hai trăm năm mươi một nghìn bốn trăm ba mươi ba đồng), trong đó:

- + Nợ gốc: 31.328.999 đồng
- + Lãi trong hạn: 4.139.325 đồng
- + Lãi phạt chậm lãi: 155.508 đồng
- + Lãi quá hạn: 627.601 đồng

Ngân hàng yêu cầu ông Đinh Ngọc R phải trả toàn bộ số tiền lãi, phí phát sinh từ ngày 04/3/2021 theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng số: 0061900070700 ngày 14/6/2019 cho đến khi trả hết nợ.

* Bị đơn ông Đinh Ngọc R vắng mặt suốt trong quá trình tố tụng và lần thứ hai tại phiên tòa, không gửi văn bản trình bày ý kiến cũng như cung cấp chứng cứ chứng minh, không phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ông H đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng B có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vào ngày 07/6/2021, lý do bận công việc không thể tham gia phiên tòa. Ông R vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu:

*** Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa:**

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

*** Việc chấp hành pháp luật của Thư ký:**

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thư ký đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:**

- *Đối với nguyên đơn:* Từ khi thụ lý vụ án đến nay, nguyên đơn đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 86 của Bộ luật Tố tụng Dân sự về quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn.

- *Đối với bị đơn:* Từ khi thụ lý vụ án đến nay bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không thực hiện việc tham gia các phiên hoà giải do Toà án thực hiện là không thực hiện quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về quyền và nghĩa vụ của bị đơn mặc dù đã được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không có ý kiến về việc giải quyết vụ án là đã tự nguyện từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và còn phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*** Ý kiến về việc giải quyết vụ án:**

Ngân hàng căn cứ vào Giấy nhận nợ đính kèm theo Hợp đồng tín dụng số 0061900070700 ngày 14/06/2019 được ký kết giữa ông Rô và Ngân hàng để yêu cầu ông R trả tiền nợ tạm tính đến ngày 08/06/2021 tổng cộng 37.034.606 đồng. Trong đó gốc 31.328.999 đồng, lãi trong hạn 4.664.532 đồng, lãi quá hạn 835.321 đồng, lãi phạt chậm lãi 205.754 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh cho đến khi trả xong nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0061900070700 ngày 14/6/2019 là có căn cứ và đúng theo quy định tại Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ các điều 463, 466 bộ luật dân sự năm 2015 và điều 91 luật các tổ chức tín dụng, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền:

[1.1] Tranh chấp giữa Ngân hàng B với ông Đinh Ngọc R là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, mục đích vay tiêu dùng phục vụ nhu cầu đời sống được xem là tranh chấp dân sự, tranh chấp thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.2] Ngân hàng B khởi kiện là nguyên đơn trong vụ án và xác định ông Đinh Ngọc R là bị đơn, phù hợp theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.3] Ngân hàng B do ông Ngô Quang T– Chủ tịch: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật, và người đại diện theo ủy quyền là Ông Phan Thanh H – Phó Giám đốc Trung tâm quản lý và thu hồi nợ. Ông Phan Thanh H ủy quyền lại cho ông Trần Bình H và bà Trần Thị Mỹ L tham gia tố tụng, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp với Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được Tòa án chấp ông Trần Bình H và bà Trần Thị Mỹ L tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Ngày 14/6/2019, Ngân hàng B và ông Đinh Ngọc R ký hợp đồng tín dụng số 0061900070700 cho vay với với số tiền cho vay là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng); phương thức vay: từng lần; mục đích vay: vay tiêu dùng phục vụ nhu cầu đời sống; thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày bên được cấp tín dụng nhận nợ vay; lãi suất vay: theo quy định tại giấy nhận nợ; ngày đáo hạn: 27/01/2023; phương thức trả nợ: trả lãi vào ngày 06 định kỳ 01 tháng/lần, trả nợ gốc vào ngày 06 định kỳ 01 tháng/lần với số tiền 667.000 đồng/tháng. Kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 06/7/2019, kỳ trả nợ gốc cuối cùng vào ngày đến hạn với số tiền 647.000 đồng.

[2.2] Số tiền Ngân hàng BVB đã giải ngân cho ông Đinh Ngọc R vay tổng cộng là 40.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 0061900070700 ngày 14/6/2019. Biện pháp bảo đảm: cấp tín dụng không có tài sản bảo đảm.

[2.3] Trong quá trình vay vốn ông Đinh Ngọc R đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo các nội dung cam kết thỏa thuận mà hai bên đã ký. Ngân hàng B đã nhiều lần làm việc, đôn đốc, yêu cầu ông Đinh Ngọc R thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ, nhưng ông R vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Ngày

30/10/2020 Ngân hàng B đã có thông báo về việc thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản nợ đã vay.

[2.4] Nay BVB yêu cầu ông Đinh Ngọc R phải trả cho ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 08/6/2021 tổng số tiền là 37.034.606 đồng và phải trả toàn bộ số tiền lãi, phí phát sinh từ ngày 04/3/2021 theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng số: 0061900070700 ngày 14/6/2019 cho đến khi trả hết nợ.

[2.5] Qua xem xét yêu cầu của nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy, Hợp đồng tín dụng số 0061900070700 ngày 14/6/2019 giữa Ngân hàng B chi nhánh Cần Thơ với ông R được ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với Điều 17 Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng do Ngân hàng nhà nước ban hành và Luật tổ chức tín dụng năm 2010 cho nên hợp đồng tín dụng trên có giá trị pháp lý. Việc bị đơn ông R không thực hiện đúng nghĩa vụ trả vốn, lãi theo hợp đồng là vi phạm thỏa thuận đã giao kết trong hợp đồng nên ông là người có lỗi và phải chịu hậu quả theo giao kết trong hợp đồng giữa hai bên, hơn nữa trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án phía bị đơn đã được niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án cũng như có mẹ ông R là bà Bùi Thị B nhận thay cam kết giao lại cho ông R nhưng ông R vẫn không thể hiện ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như chứng cứ do Tòa án thu thập. Mặt khác, ông R cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ hoặc có yêu cầu phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy ông đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ được quy định tại khoản 5 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 0061900070700 ngày 14/6/2019 được ký kết giữa Ngân hàng B - Chi nhánh Cần Thơ với ông R để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng B yêu cầu ông R có trách nhiệm trả số tiền vốn là 31.328.999 đồng và lãi tạm tính đến 08/6/2021 là 5.705.607 đồng, tổng cộng số tiền là 37.034.606 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế ông R thanh toán đầy đủ số nợ đã vay cho Ngân hàng B.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng B được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn ông Đinh Ngọc R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26, Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng năm 2010.

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng B đối với bị đơn là ông Đinh Ngọc R.

Buộc ông Đinh Ngọc R có trách nhiệm trả cho Ngân hàng B số tiền vốn là 31.328.999 đồng (ba mươi một triệu ba trăm hai mươi tám nghìn chín trăm chín mươi chín đồng) và lãi tạm tính đến đến 08/6/2021 là 5.705.607 đồng (năm triệu bảy trăm lẻ năm nghìn sáu trăm lẻ bảy đồng), tổng cộng là 37.034.606 đồng (ba mươi bảy triệu không trăm ba mươi bốn nghìn sáu trăm lẻ sáu đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế ông Rô thanh toán đầy đủ số nợ đã vay.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (09/6/2021), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đinh Ngọc R phải chịu 1.851.730 đồng (một triệu tám trăm năm mươi một nghìn bảy trăm ba chục đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng B số tiền 882.275 đồng (tám trăm tám mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005524 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

[3] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- THA TPLX;
- VKS TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đức Anh